

Số: 4627/2017/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận,
công khai xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/04/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 3912/2016/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh tại Tờ trình số 118/TTr-VPĐP ngày 27/11/2017 về việc ban hành quy định tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ, công nhận, công khai xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận, công khai xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP TW (để b/c);
- Các Bộ: Y tế, Công Thương, NN & PTNT (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- T.Trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo TH, Đài PT-TH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng

QUY ĐỊNH

Tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận, công khai xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tiêu chí, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận, công khai xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) đạt tiêu chí an toàn thực phẩm (ATTP).

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các xã trên địa bàn tỉnh thực hiện xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP.
- b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quá trình công nhận, công khai xã đạt tiêu chí ATTP.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc công nhận xã ATTP được thực hiện 02 đợt/năm; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và đúng trình tự thủ tục quy định.
2. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền công nhận

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP.

Điều 4. Điều kiện công nhận

1. Có đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP và được Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND huyện) xác nhận và đưa vào kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP trong năm.
2. Có 100% nhóm tiêu chí được Tổ thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP đánh giá “Đạt”.

**Chương II
TIÊU CHÍ XÃ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Điều 5. Tiêu chí xã an toàn thực phẩm

Gồm 08 nhóm tiêu chí sau:

1. Nhóm tiêu chí thứ nhất: Công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý về an toàn thực phẩm.
2. Nhóm tiêu chí thứ hai: Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông
3. Nhóm tiêu chí thứ ba: Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.
4. Nhóm tiêu chí thứ tư: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
5. Nhóm tiêu chí thứ năm: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.
6. Nhóm tiêu chí thứ sáu: Bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm và vật tư nông nghiệp.
7. Nhóm tiêu chí thứ bảy: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.
8. Nhóm tiêu chí thứ tám: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Chương III

TRÌNH TỰ THỦ TỤC, HỒ SƠ CÔNG NHẬN, CÔNG KHAI XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 6. Đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND xã) gửi văn bản đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP (*Mẫu số 01 kèm theo Quy định này*) về UBND huyện trước ngày 31/12 của năm liền kề trước năm đánh giá để UBND huyện đưa vào kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP trong năm đánh giá.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày 31/12, UBND huyện trả lời bằng văn bản cho UBND xã về kết quả xác nhận đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP; nêu rõ lý do đối với xã chưa được đưa vào kế hoạch xây dựng.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt tiêu chí ATTP

1. Hồ sơ của UBND xã đề nghị UBND huyện thẩm tra, gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của UBND xã đề nghị thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP (*Mẫu số 02 kèm theo Quy định này*).

- Báo cáo kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí ATTP của UBND xã (*Mẫu số 03 kèm theo Quy định này*).

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của UBND xã (*Mẫu số 04 kèm theo Quy định này*).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

2. Hồ sơ UBND huyện đề nghị UBND tỉnh thẩm định, gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của UBND huyện đề nghị thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP (Mẫu số 05 kèm theo Quy định này).

- Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả thẩm tra các tiêu chí ATTP (Mẫu số 06 kèm theo Quy định này).

- Kèm theo 01 bộ hồ sơ của UBND xã được quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

3. Hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận, gồm:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của Văn phòng điều phối tỉnh đề nghị công nhận xã đạt tiêu chí ATTP (Mẫu số 07 kèm theo Quy định này).

- Báo cáo thẩm định hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã đề nghị công nhận (Mẫu số 08 kèm Quy định này).

- Kèm theo 01 bộ hồ sơ của UBND huyện theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Điều 8. Trình tự thủ tục công nhận xã đạt tiêu chí ATTP

1. UBND xã tổ chức tự đánh giá:

a) Tổ chức tự đánh giá:

Sau khi được UBND huyện đưa vào kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP, UBND xã thành lập Tổ đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí ATTP (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP xã, Ban Nông nghiệp hoặc đơn vị được giao đầu mối quản lý vệ sinh ATTP xã đối với xã chưa thành lập Ban Nông nghiệp và các Tổ trưởng Tổ giám sát cộng đồng thôn, bản, khu phố) để đánh giá cụ thể mức độ đạt đối với từng tiêu chí; Tổ đánh giá báo cáo kết quả tự đánh giá thực hiện tiêu chí ATTP với UBND xã bằng văn bản.

b) Tổ chức lấy ý kiến:

- UBND xã gửi báo cáo kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

- UBND xã chỉ đạo các thôn, bản, khu phố (sau đây gọi chung là thôn) thực hiện lấy ý kiến công khai về kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã tại nhà văn hóa thôn và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời gian

15 ngày; tổ chức hội nghị lấy ý kiến của Chi ủy các Chi bộ, trưởng thôn, trưởng các tổ chức đoàn thể ở thôn về kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã.

- Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP xã tổng hợp các ý kiến tham gia trên địa bàn xã; bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP trình UBND xã.

c) Hoàn thiện hồ sơ:

- UBND xã hoàn thiện hồ sơ theo Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Quy định này gửi về UBND huyện trong 02 đợt (đợt 1: Trước ngày 30/3 hoặc đợt 2: Trước ngày 30/9 hàng năm) để đề nghị UBND huyện tổ chức thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP.

- Hồ sơ có thể gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

2. UBND huyện tổ chức thẩm tra:

a) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Văn phòng điều phối huyện).

b) Tổ chức thẩm tra:

- Văn phòng điều phối huyện tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm huyện thành lập Tổ thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP, Văn phòng điều phối huyện và đại diện lãnh đạo phòng, ban, đơn vị cấp huyện có liên quan).

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 30/3 hoặc 30/9 hàng năm, Tổ thẩm tra tiến hành thẩm tra, đánh giá cụ thể mức độ đạt đối với từng tiêu chí ATTP của từng xã; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm huyện về kết quả thẩm tra và tham mưu UBND huyện văn bản trả lời kết quả thẩm tra cho UBND xã.

c) Hoàn thiện hồ sơ:

- UBND huyện hoàn thiện hồ sơ theo Điểm b, Khoản 2, Điều 7 Quy định này gửi về Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh trong 02 đợt (đợt 1: Trước ngày 30/04, đợt 2: Trước ngày 30/10 hàng năm) để đề nghị thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP.

- Hồ sơ có thể gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Đối với các xã chưa được đề nghị thẩm định, UBND huyện trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do và hướng dẫn xã hoàn thiện hồ sơ, tiêu chí cụ thể để được đề nghị thẩm định trong các lần tiếp theo.

3. UBND tỉnh tổ chức thẩm định, công nhận:

a) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Văn phòng điều phối tỉnh).

b) Tổ chức thẩm định:

- Văn phòng điều phối tỉnh tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh thành lập Tổ thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo Văn phòng điều phối tỉnh, đại diện các sở, ban, ngành và cán bộ của các đơn vị có liên quan).

- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày 30/04 hoặc 30/10 hàng năm, Tổ thẩm định thực hiện thẩm định hồ sơ và đánh giá mức độ đạt đối với từng tiêu chí ATTP của từng xã, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP tỉnh về kết quả thẩm định; đồng thời trả lời bằng văn bản cho UBND huyện, xã về kết quả thẩm định; nêu rõ lý do đối với xã chưa được đề nghị công nhận và hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ, tiêu chí cụ thể để được đề nghị công nhận trong các lần tiếp theo.

c) Hoàn thiện hồ sơ:

Căn cứ kết quả thẩm định “Đạt” của Tổ thẩm định, Văn phòng điều phối tỉnh hoàn thiện hồ sơ theo Điểm a, Khoản 3, Điều 7 Quy định này để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt tiêu chí ATTP.

d) Công nhận, hiệu lực quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP:

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP trong 02 đợt (đợt 1: Trước ngày 30/6 hoặc đợt 2: Trước ngày 30/12 hàng năm). Giấy công nhận xã đạt tiêu chí ATTP theo *Mẫu số 09 kèm theo quy định này*.

- Quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

Điều 9. Thu hồi Quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP

Quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP bị thu hồi trong trường hợp xã không duy trì các tiêu chí ATTP hàng năm.

Điều 10. Công khai kết quả công nhận xã đạt tiêu chí ATTP

1. UBND tỉnh công khai các xã đạt tiêu chí ATTP trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ tịch UBND huyện công khai quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP của Chủ tịch UBND tỉnh tại hội nghị sơ kết, tổng kết năm của huyện, trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện và các phương tiện thông tin của địa phương.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Văn phòng điều phối tỉnh

a) Chủ trì tiếp nhận hồ sơ, tham mưu thành lập Tổ thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP; trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP đối với các xã đủ điều kiện theo Điều 4 Quy định này.

b) Tổng hợp kết quả công nhận xã đạt tiêu chí ATTP báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này trên phạm vi toàn tỉnh; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung.

d) Hàng năm, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá việc duy trì các tiêu chí xã ATTP; tham mưu thu hồi Quyết định công nhận xã đạt tiêu chí ATTP đối với xã không duy trì các tiêu chí ATTP theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng điều phối tỉnh, UBND huyện, Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong việc thực hiện tiêu chí xã ATTP theo Quy định này.

b) Lồng ghép các chương trình, dự án để ưu tiên hỗ trợ các xã có đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương, UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành hướng dẫn đánh giá tiêu chí xã ATTP trên địa bàn tỉnh.

3. UBND huyện

Lập kế hoạch xây dựng các xã đạt tiêu chí ATTP trên địa bàn huyện và tổ chức thực hiện Quy định này.

5. UBND xã

Căn cứ Quy định này và hướng dẫn của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện, có trách nhiệm tổ chức triển khai, xây dựng thực hiện các tiêu chí xã ATTP, đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP và duy trì thực hiện các tiêu chí xã ATTP sau khi đã được công nhận./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

The image shows the official seal of the Provincial People's Committee (UBND Tỉnh) and a handwritten signature. The seal is circular with the text 'UBND TỈNH' around the perimeter and a central emblem. The signature is written in black ink over the seal.

Nguyễn Đình Xứng

Phụ lục



TIÊU CHÍ AN TOÀN THỰC PHẨM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nội dung tiêu chí	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	Nhóm tiêu chí thứ nhất: Công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý về an toàn thực phẩm	100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
1	Ban hành nghị quyết và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xác định mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã)	Có	Không có
2	Thành lập và hoạt động của Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ban Chỉ đạo)	Có 04/04 tiêu chí “Đạt”	Dưới 04 tiêu chí “Đạt”
2.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo</i>	Có	Không có
2.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, định kỳ tổ chức họp 3 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có
2.3	<i>Ban hành kế hoạch bảo đảm ATTP, trong đó có nội dung về thông tin, giáo dục, truyền thông, kiểm tra, giám sát ATTP trên địa bàn theo chỉ đạo của các cơ quan cấp trên</i>	Có	Không có
2.4	<i>Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn theo quy định (định kỳ hoặc đột xuất)</i>	Có	Không có
3	Thành lập và hoạt động của Ban Nông nghiệp hoặc đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã (đối với xã chưa thành lập Ban Nông nghiệp)	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
3.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập Ban Nông nghiệp hoặc Quyết định giao đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã</i>	Có	Không có
3.2	<i>Ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm; định kỳ tổ chức họp 01 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có

3.3	<i>Thống kê, theo dõi, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm; định kỳ báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 25 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, cập nhật, có báo cáo	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không cập nhật, không báo cáo
4	Thành lập và hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng tại các thôn, bản, khu phố (gọi chung là Tổ giám sát)	Có 05/05 tiêu chí “Đạt”	Dưới 05 tiêu chí “Đạt”
4.1	<i>Ban hành quyết định thành lập Tổ giám sát; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ giám sát</i>	Có	Không có
4.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm; định kỳ tổ chức họp 01 lần/tháng và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có quy chế, kế hoạch, biên bản họp	Không có
4.3	<i>Ban hành Quyết định ủy quyền cho Tổ giám sát cộng đồng cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn thôn, bản, khu phố</i>	Có	Không có
4.4	<i>Tổ giám sát theo dõi thống kê, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm trên địa bàn; báo cáo danh sách cơ sở mới phát sinh, danh sách sản phẩm thực phẩm được xác nhận nguồn gốc xuất xứ về Ban nông nghiệp xã trước ngày 20 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, có báo cáo	Không có
4.5	<i>Giám sát tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hộ gia đình tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn trong việc thực hiện các nội dung đã ký cam kết bảo đảm ATTP theo ủy quyền của UBND xã</i>	Có giám sát	Không giám sát
5	Quản lý, sử dụng trang thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh và kinh phí công tác bảo đảm ATTP	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
5.1	<i>Ghi chép danh mục, theo dõi tình hình sử dụng trang thiết bị, hóa chất (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có sổ và ghi chép đầy đủ	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không ghi chép đầy đủ
5.2	<i>Bố trí kinh phí cho công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn xã</i>	Có	Không có
6	Triển khai các mô hình thí điểm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”

6.1	Triển khai mô hình thi điểm về ATTP theo kế hoạch phê duyệt	100% mô hình được triển khai	Dưới 100%
6.2	Theo dõi ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong điều tra, xử lý, khắc phục ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP	Có sổ, có phối hợp với các đơn vị liên quan	Không có sổ hoặc không phối hợp với các đơn vị liên quan
6.3	Có báo cáo các vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn với cơ quan có thẩm quyền theo quy định	100% các vụ việc được báo cáo	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ hai: Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
7	Đài truyền thanh xã theo dõi thời gian, thời lượng và nội dung các bài phát thanh tuyên truyền về ATTP (ít nhất 01 lần/tuần)	Có sổ theo dõi, bài phát thanh	Không có
8	Phát tờ rơi, tờ gấp, poster, bảng khung, tranh ảnh, sách cho đối tượng có liên quan; treo băng rôn, khẩu hiệu... tuyên truyền về ATTP	Có	Không có
9	Ban hành quy chế hoặc chương trình phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ATTP với Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã	Có	Không có
10	Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, nói chuyện, hội nghị... phổ biến kiến thức về ATTP cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn xã	Có	Không có
11	Phát động các phong trào thi đua phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn	Có	Không có
12	Công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về ATTP, kết quả xử lý vi phạm; khen thưởng, động viên các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ ba: Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
13	Thực hiện kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm định kỳ hoặc đột xuất	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 02 tiêu chí "Đạt"
13.1	Ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất	Có	Không có

13.2	<i>Có danh sách cơ sở được kiểm tra, giám sát; biên bản kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất</i>	Có	Không có
13.3	<i>Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý được kiểm tra, giám sát theo quy định</i>	100%	Dưới 100%
14	Thực hiện xét nghiệm ATTP trong kiểm tra, giám sát về ATTP	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
14.1	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra, giám sát (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có	Không có
14.2	<i>Các mẫu xét nghiệm nhanh có kết quả không đạt yêu cầu được gửi mẫu đi kiểm nghiệm tại các đơn vị kiểm nghiệm (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	100% mẫu được gửi đi kiểm nghiệm	Dưới 100%
14.3	<i>Có các biện pháp cảnh báo, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thực phẩm có kết quả kiểm nghiệm không đạt yêu cầu</i>	Có	Không có
15	Các hành vi vi phạm được áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm về ATTP theo quy định	Trên 80% các hành vi vi phạm bị xử lý	Từ 80% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ tư: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
16	Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã thuộc diện phải cấp và đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (thuộc phân công quản lý của 03 ngành: Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Công Thương và phân cấp quản lý của: Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)	100%	Dưới 100%
17	Các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc ngành Nông nghiệp quản lý thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
18	Các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc ngành Công Thương quản lý không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh, thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống

19	Các cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng ban đầu nhỏ lẻ tự xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ về điều kiện an toàn thực phẩm	Có lưu hồ sơ tự kiểm tra, giám sát của trên 90% cơ sở	Từ 90% trở xuống
20	Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ khác quy định tại Quyết định 3912/2016/QĐ-UBND thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ năm: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
21	Các cơ sở giết mổ trên địa bàn có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP	100%	Dưới 100%
22	Các sản phẩm thực phẩm giết mổ đưa ra lưu thông trên thị trường được đóng dấu kiểm soát hoặc dán tem kiểm tra vệ sinh thú y	100%	Dưới 100%
23	Có cơ sở giết mổ tập trung xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt (<i>chỉ đánh giá đối với xã có quy hoạch cơ sở giết mổ tập trung</i>)	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ sáu: Bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm, vật tư nông nghiệp trên địa bàn		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
24	Sản phẩm thực phẩm được sản xuất trên địa bàn	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
24.1	<i>Các sản phẩm thực phẩm sản xuất theo chuỗi giá trị an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định.</i>	Hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định	Hoạt động không hiệu quả, có đầu ra không ổn định
24.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm của các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn được xác nhận nguồn gốc, xuất xứ</i>	100%	Dưới 100%
24.3	<i>Các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói hoàn chỉnh được sản xuất trên địa bàn thực hiện việc công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP trước khi đưa ra thị trường</i>	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
25	Hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
25.1	<i>Giám sát việc sử dụng vật tư nông nghiệp của các hộ sản xuất thực phẩm trên địa bàn ít nhất 01 lần/vụ sản xuất</i>	Có giám sát	Không giám sát

25.2	<i>Thống kê, lập hồ sơ theo dõi các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn</i>	Có sổ thống kê, theo dõi	Không thống kê, theo dõi
Nhóm tiêu chí thứ bảy: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thực phẩm an toàn			
26	Chợ	Có 05/05 tiêu chí “Đạt”	Dưới 05 tiêu chí “Đạt”
26.1	<i>Chợ được công nhận chợ ATTP (chỉ đánh giá đối với xã có quy hoạch chợ ATTP)</i>	Có chợ được công nhận	Chợ không được công nhận
26.2	<i>Ban hành quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Ban quản lý chợ</i>	Có	Không có
26.3	<i>Ban hành Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Tổ giám sát chợ</i>	Có	Không có
26.4	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh sản phẩm thực phẩm được bày bán trong chợ</i>	Có	Không có
26.5	<i>Chợ tự phát trên địa bàn</i>	Không có	Có
27	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
27.1	<i>Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn được công nhận</i>	Có	Không có
27.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm kinh doanh trong cửa hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng</i>	100%	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ tám: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống			
28	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và các tổ chức, cá nhân tổ chức sự kiện đã thực hiện ký cam kết bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
29	Bếp ăn tập thể được công nhận bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
30	Các nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến tại bếp ăn tập thể có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	100%	Dưới 100%

Mẫu số 01:



ĐĂNG KÝ XÃ ĐẠT TIÊU CHÍ AN TOÀN THỰC PHẨM
(Ban hành kèm theo Quyết định số *...*/2017/QĐ-UBND ngày *01/12/2017* của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-....

....., ngày tháng năm

V/v đăng ký thực hiện
“Xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm” năm

Kính gửi: UBND huyện

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp trên);

Tính đến thángnăm ..., xã ... có số tiêu chí an toàn thực phẩm đã đạt chuẩn theo quy định là .../ ... (tổng số) tiêu chí, đạt 100% (đảm bảo yêu cầu so với quy định tại Quyết định số .../.../2017/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của UBND tỉnh) và có đủ điều kiện đạt tiêu chí an toàn thực phẩm trong năm ...

Trên cơ sở nội dung các tiêu chí và tiến độ hoàn thành các tiêu chí an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã ... đăng ký và cam kết hoàn thành các tiêu chí an toàn thực phẩm theo quy định trong năm để được công nhận “Xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm” năm ...

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố ... xem xét, đưa vào kế hoạch xây dựng./.

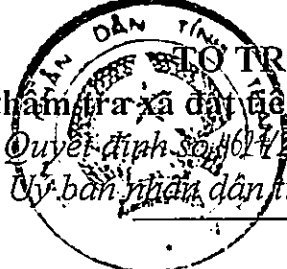
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02:

**TỜ TRÌNH**
Đề nghị thẩm tra xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4614/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /TTr-UBND

..., ngày ... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH
Về việc thẩm tra xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm năm ...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện ...

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của huyện);

Căn cứ kế hoạch xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP của UBND huyện và kết quả thực hiện các tiêu chí ATTP trên địa bàn xã;

UBND xã ... kính trình UBND huyện ... thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP năm ...

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của UBND xã (*bản chính*).

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP (*bản chính*).

Kính đề nghị UBND huyện ... xem xét, thẩm tra./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(*Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số 03:

BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 421/2017/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

..., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã ... năm ...

I. Khái quát quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện xây dựng tiêu chí ATTP

II. Căn cứ triển khai thực hiện

Căn cứ các văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp trên...

Căn cứ văn bản xác nhận đăng ký xã đạt tiêu chí ATTP của UBND huyện...

III. Đặc điểm tình hình chung

1. Nêu tóm tắt về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội... của xã

2. Thuận lợi

3. Khó khăn

IV. Kết quả thực hiện các tiêu chí

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt theo quy định là .../ ... tiêu chí, đạt ... %, cụ thể:

1. Nhóm tiêu chí số 1:

a) Yêu cầu của từng tiêu chí: ...

b) Kết quả thực hiện từng tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: ...

- Các nội dung đã thực hiện:...

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ... triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt từng tiêu chí ... (trên cơ sở kết quả thực hiện so với quy định).

...

8. Nhóm tiêu chí số 8:

Kết luận: ...

(Kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP).

V. Đánh giá chung

1. Những mặt đã làm được
2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
3. Bài học kinh nghiệm
4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- ...;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục:

BIỂU TỔNG HỢP

Kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã ... năm ...

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày //20..... của UBND xã)

TT	Nội dung tiêu chí	Chuẩn	Kết quả tự đánh giá
Nhóm tiêu chí thứ nhất: Công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý về an toàn thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
1	Ban hành nghị quyết và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xác định mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã)	Có	Không có
2	Thành lập và hoạt động của Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)	Có 04/04 tiêu chí "Đạt"	Dưới 04 tiêu chí "Đạt"
2.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo</i>	Có	Không có
2.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, định kỳ tổ chức họp 3 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có
2.3	<i>Ban hành kế hoạch bảo đảm ATTP, trong đó có nội dung về thông tin, giáo dục, truyền thông, kiểm tra, giám sát ATTP trên địa bàn theo chỉ đạo của các cơ quan cấp trên</i>	Có	Không có
2.4	<i>Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn theo quy định (định kỳ hoặc đột xuất)</i>	Có	Không có
3	Thành lập và hoạt động của Ban Nông nghiệp hoặc đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã (đối với xã chưa thành lập Ban Nông nghiệp)	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"
3.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập Ban Nông nghiệp hoặc Quyết định giao đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã</i>	Có	Không có
3.2	<i>Ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm; định kỳ tổ chức họp 01 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có

3.3	<i>Thống kê, theo dõi, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm; định kỳ báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 25 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, cập nhật, có báo cáo	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không cập nhật, không báo cáo
4	Thành lập và hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng tại các thôn, bản, khu phố (gọi chung là Tổ giám sát)	Có 05/05 tiêu chí "Đạt"	Dưới 05 tiêu chí "Đạt"
4.1	<i>Ban hành quyết định thành lập Tổ giám sát; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ giám sát</i>	Có	Không có
4.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm; định kỳ tổ chức họp 01 lần/tháng và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có quy chế, kế hoạch, biên bản họp	Không có
4.3	<i>Ban hành Quyết định ủy quyền cho Tổ giám sát cộng đồng cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn thôn, bản, khu phố</i>	Có	Không có
4.4	<i>Tổ giám sát theo dõi thống kê, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm trên địa bàn; báo cáo danh sách cơ sở mới phát sinh, danh sách sản phẩm thực phẩm được xác nhận nguồn gốc xuất xứ về Ban Nông nghiệp xã trước ngày 20 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, có báo cáo	Không có
4.5	<i>Giám sát tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hộ gia đình tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn trong việc thực hiện các nội dung đã ký cam kết bảo đảm ATTP theo ủy quyền của UBND xã</i>	Có giám sát	Không giám sát
5	Quản lý, sử dụng trang thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh và kinh phí công tác bảo đảm ATTP	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"
5.1	<i>Ghi chép danh mục, theo dõi tình hình sử dụng trang thiết bị, hóa chất (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có sổ và ghi chép đầy đủ	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không ghi chép đầy đủ
5.2	<i>Bố trí kinh phí cho công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn xã</i>	Có	Không có
6	Triển khai các mô hình thí điểm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"

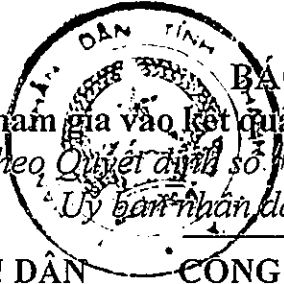
6.1	<i>Triển khai mô hình thí điểm về ATTP theo kế hoạch phê duyệt</i>	100% mô hình được triển khai	Dưới 100%
6.2	<i>Theo dõi ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong điều tra, xử lý, khắc phục ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP</i>	Có sổ, có phối hợp với các đơn vị liên quan	Không có sổ hoặc không phối hợp với các đơn vị liên quan
6.3	<i>Có báo cáo các vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn với cơ quan có thẩm quyền theo quy định</i>	100% các vụ việc được báo cáo	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ hai: Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
7	Đài truyền thanh xã theo dõi thời gian, thời lượng và nội dung các bài phát thanh tuyên truyền về ATTP (ít nhất 01 lần/tuần)	Có sổ theo dõi, bài phát thanh	Không có
8	Phát tờ rơi, tờ gấp, poster, bảng khung, tranh ảnh, sách cho đối tượng có liên quan; treo băng rôn, khẩu hiệu... tuyên truyền về ATTP	Có	Không có
9	Ban hành quy chế hoặc chương trình phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ATTP với Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã	Có	Không có
10	Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, nói chuyện, hội nghị... phổ biến kiến thức về ATTP cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn xã	Có	Không có
11	Phát động các phong trào thi đua phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn	Có	Không có
12	Công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về ATTP, kết quả xử lý vi phạm; khen thưởng, động viên các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ ba: Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
13	Thực hiện kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm định kỳ hoặc đột xuất	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
13.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất</i>	Có	Không có

13.2	<i>Có danh sách cơ sở được kiểm tra, giám sát; biên bản kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất</i>	Có	Không có
13.3	<i>Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý được kiểm tra, giám sát theo quy định</i>	100%	Dưới 100%
14	Thực hiện xét nghiệm ATTP trong kiểm tra, giám sát về ATTP	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"
14.1	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra, giám sát (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có	Không có
14.2	<i>Các mẫu xét nghiệm nhanh có kết quả không đạt yêu cầu được gửi mẫu đi kiểm nghiệm tại các đơn vị kiểm nghiệm (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	100% mẫu được gửi đi kiểm nghiệm	Dưới 100%
14.3	<i>Có các biện pháp cảnh báo, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thực phẩm có kết quả kiểm nghiệm không đạt yêu cầu</i>	Có	Không có
15	Các hành vi vi phạm được áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm về ATTP theo quy định	Trên 80% các hành vi vi phạm bị xử lý	Từ 80% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ tư: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
16	Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã thuộc diện phải cấp và đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (thuộc phân công quản lý của 03 ngành: Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Công Thương và phân cấp quản lý của: Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)	100%	Dưới 100%
17	Các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc ngành Nông nghiệp quản lý thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
18	Các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc ngành Công Thương quản lý không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh, thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống

19	Các cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng ban đầu nhỏ lẻ tự xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ về điều kiện an toàn thực phẩm	Có lưu hồ sơ tự kiểm tra, giám sát của trên 90% cơ sở	Từ 90% trở xuống
20	Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ khác quy định tại Quyết định 3912/2016/QĐ-UBND thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ năm: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
21	Các cơ sở giết mổ trên địa bàn có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP	100%	Dưới 100%
22	Các sản phẩm thực phẩm giết mổ đưa ra lưu thông trên thị trường được đóng dấu kiểm soát hoặc dán tem kiểm tra vệ sinh thú y	100%	Dưới 100%
23	Có cơ sở giết mổ tập trung xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt (<i>chỉ đánh giá đối với xã có quy hoạch cơ sở giết mổ tập trung</i>)	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ sáu: Bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm, vật tư nông nghiệp trên địa bàn		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
24	Sản phẩm thực phẩm được sản xuất trên địa bàn	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
24.1	<i>Các sản phẩm thực phẩm sản xuất theo chuỗi giá trị an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định.</i>	Hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định	Hoạt động không hiệu quả, có đầu ra không ổn định
24.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm của các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn được xác nhận nguồn gốc, xuất xứ</i>	100%	Dưới 100%
24.3	<i>Các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói hoàn chỉnh được sản xuất trên địa bàn thực hiện việc công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP trước khi đưa ra thị trường</i>	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
25	Hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
25.1	<i>Giám sát việc sử dụng vật tư nông nghiệp của các hộ sản xuất thực phẩm trên địa bàn ít nhất 01 lần/vụ sản xuất</i>	Có giám sát	Không giám sát

25.2	<i>Thống kê, lập hồ sơ theo dõi các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn</i>	Có sổ thống kê, theo dõi	Không thống kê, theo dõi
Nhóm tiêu chí thứ bảy: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thực phẩm an toàn			
26	Chợ	Có 05/05 tiêu chí “Đạt”	Dưới 05 tiêu chí “Đạt”
26.1	<i>Chợ được công nhận chợ ATTP (chi đánh giá đối với xã có quy hoạch chợ ATTP)</i>	Có chợ được công nhận	Chợ không được công nhận
26.2	<i>Ban hành quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Ban quản lý chợ</i>	Có	Không có
26.3	<i>Ban hành Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Tổ giám sát chợ</i>	Có	Không có
26.4	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh sản phẩm thực phẩm được bày bán trong chợ</i>	Có	Không có
26.5	<i>Chợ tự phát trên địa bàn</i>	Không có	Có
27	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
27.1	<i>Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn được công nhận</i>	Có	Không có
27.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm kinh doanh trong cửa hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng</i>	100%	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ tám: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống			
28	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và các tổ chức, cá nhân tổ chức sự kiện đã thực hiện ký cam kết bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
29	Bếp ăn tập thể được công nhận bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
30	Các nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến tại bếp ăn tập thể có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	100%	Dưới 100%

Mẫu số 04:



BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

ỦY BAN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
XÃ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-UBND ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí
ATTP của xã ... năm ...

I. Tóm tắt quá trình UBND xã tổ chức lấy ý kiến tham gia

II. Kết quả thực hiện các tiêu chí ATTP của xã

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn tiêu chí ATTP theo quy định tính đến năm ... là .../... tiêu chí, đạt ... %.

III. Ý kiến tham gia vào kết quả tự đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP trên địa bàn xã

1. Ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc xã

- Hình thức tham gia ý kiến: ...

- Ý kiến tham gia: ...

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): ...

2. Ý kiến tham gia của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xã.

- Hình thức tham gia ý kiến: ...

- Ý kiến tham gia: ...

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): ...

3. Ý kiến tham gia của các thôn trên địa bàn xã

- Hình thức tham gia ý kiến: ...

- Ý kiến tham gia: ...

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): ...

IV. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của UBND xã: ...

Nơi nhận:

- ...;

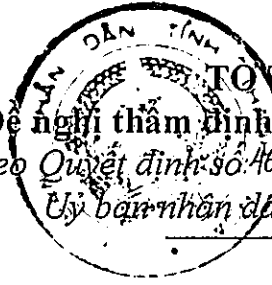
- Lưu: VT, ...

TM. UBND XÃ ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 05:



TỜ TRÌNH
Đề nghị thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 467/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-UBND

..., ngày ... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị thẩm định xã ... đạt tiêu chí ATTP

Kính gửi: Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh.

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của địa phương);

UBND huyện ... đề nghị Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh thẩm định xã ... đạt tiêu chí ATTP năm

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của xã... kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả thẩm tra các tiêu chí ATTP.

2. 01 bộ hồ sơ của UBND xã trình UBND cấp huyện đề nghị thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP.

Kính đề nghị Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh xem xét, thẩm định xã... đạt tiêu chí ATTP./.

Nơi nhận:

- Như trên;

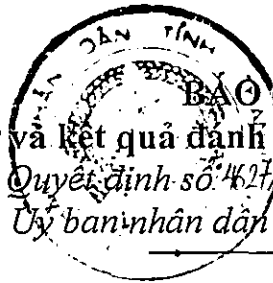
- ...;

- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06:



BÁO CÁO
Thẩm tra hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 421/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

BCĐ VỀ QUẢN LÝ
VSATTP HUYỆN ...
TỔ THẨM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO
Thẩm tra hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP
của xã ... năm ...

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của địa phương);

Căn cứ đề nghị của UBND xã ... tại Tờ trình số .../TT-UBND ngày .../.../... về việc thẩm tra xã đạt tiêu chí ATTP năm ...

Căn cứ kết quả thẩm tra và đánh giá mức độ đạt của từng tiêu chí ATTP trên địa bàn xã của Tổ thẩm tra, UBND huyện ... báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí ATTP cho xã ... năm ... cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: Từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

1. Về hồ sơ

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí ATTP

2.1. Nhóm tiêu chí số 1:

a) Yêu cầu của từng tiêu chí: ...

b) Kết quả thực hiện từng tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: ...

- Các nội dung đã thực hiện: ...

- Khối lượng thực hiện: ...

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ... triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt từng tiêu chí ... (trên cơ sở kết quả thẩm tra so với tiêu chí).

...

2.8. Nhóm tiêu chí số 8:

Kết luận:

(Kèm theo Phụ lục Biểu tổng hợp kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP).

c) Đánh giá: Mức độ đạt từng tiêu chí ... (trên cơ sở kết quả thẩm tra so với tiêu chí).

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ:...

2. Về kết quả thực hiện các nhóm tiêu chí an toàn thực phẩm:...

Tổng số nhóm tiêu chí ATTP của xã ... đã được UBND huyện ... thẩm tra đạt tiêu chí ATTP tính đến thời điểm thẩm tra là: ... /8 nhóm tiêu chí, đạt%.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nơi nhận:

- ...;

- Lưu: VT, ...

TỔ TRƯỞNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Phụ lục:

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THĂM TRA CÁC TIÊU CHÍ ATTP
của xã ... năm ...

(Kèm theo Báo cáo ngày / /20... của Tổ thăm tra xã đạt tiêu chí ATTP)

TT	Nội dung tiêu chí	Chuẩn	Kết quả tự đánh giá
Nhóm tiêu chí thứ nhất: Công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý về an toàn thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
1	Ban hành nghị quyết và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xác định mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã)	Có	Không có
2	Thành lập và hoạt động của Ban Chỉ đạo vệ sinh ATTP xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)	Có 04/04 tiêu chí "Đạt"	Dưới 04 tiêu chí "Đạt"
2.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo</i>	Có	Không có
2.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, định kỳ tổ chức họp 3 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có
2.3	<i>Ban hành kế hoạch bảo đảm ATTP, trong đó có nội dung về thông tin, giáo dục, truyền thông, kiểm tra, giám sát ATTP trên địa bàn theo chỉ đạo của các cơ quan cấp trên</i>	Có	Không có
2.4	<i>Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn theo quy định (định kỳ hoặc đột xuất)</i>	Có	Không có
3	Thành lập và hoạt động của Ban Nông nghiệp hoặc đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã (đối với xã chưa thành lập Ban Nông nghiệp)	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"
3.1	<i>Ban hành Quyết định thành lập Ban Nông nghiệp hoặc Quyết định giao đơn vị đầu mối quản lý ATTP xã</i>	Có	Không có
3.2	<i>Ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm; định kỳ tổ chức họp 01 tháng/lần và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có	Không có

3.3	<i>Thống kê, theo dõi, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm; định kỳ báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 25 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, cập nhật, có báo cáo	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không cập nhật, không báo cáo
4	Thành lập và hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng tại các thôn, bản, khu phố (gọi chung là Tổ giám sát)	Có 05/05 tiêu chí “Đạt”	Dưới 05 tiêu chí “Đạt”
4.1	<i>Ban hành quyết định thành lập Tổ giám sát; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ giám sát</i>	Có	Không có
4.2	<i>Ban hành Quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm; định kỳ tổ chức họp 01 lần/tháng và tổ chức họp đột xuất khi cần thiết</i>	Có quy chế, kế hoạch, biên bản họp	Không có
4.3	<i>Ban hành Quyết định ủy quyền cho Tổ giám sát cộng đồng cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn thôn, bản, khu phố</i>	Có	Không có
4.4	<i>Tổ giám sát theo dõi thống kê, cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm trên địa bàn; báo cáo danh sách cơ sở mới phát sinh, danh sách sản phẩm thực phẩm được xác nhận nguồn gốc xuất xứ về Ban Nông nghiệp xã trước ngày 20 hàng tháng</i>	Có sổ theo dõi, có báo cáo	Không có
4.5	<i>Giám sát tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hộ gia đình tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn trong việc thực hiện các nội dung đã ký cam kết bảo đảm ATTP theo ủy quyền của UBND xã</i>	Có giám sát	Không giám sát
5	Quản lý, sử dụng trang thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh và kinh phí công tác bảo đảm ATTP	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
5.1	<i>Ghi chép danh mục, theo dõi tình hình sử dụng trang thiết bị, hóa chất (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có sổ và ghi chép đầy đủ	Không có sổ hoặc có sổ nhưng không ghi chép đầy đủ
5.2	<i>Bố trí kinh phí cho công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn xã</i>	Có	Không có
6	Triển khai các mô hình thí điểm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”

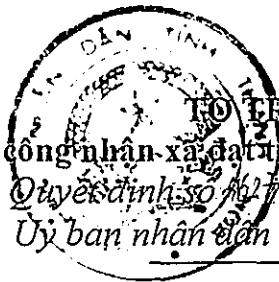
6.1	Triển khai mô hình thí điểm về ATTP theo kế hoạch phê duyệt	100% mô hình được triển khai	Dưới 100%
6.2	Theo dõi ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong điều tra, xử lý, khắc phục ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP	Có sổ, có phối hợp với các đơn vị liên quan	Không có sổ hoặc không phối hợp với các đơn vị liên quan
6.3	Có báo cáo các vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn với cơ quan có thẩm quyền theo quy định	100% các vụ việc được báo cáo	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ hai: Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
7	Đài truyền thanh xã theo dõi thời gian, thời lượng và nội dung các bài phát thanh tuyên truyền về ATTP (ít nhất 01 lần/tuần)	Có sổ theo dõi, bài phát thanh	Không có
8	Phát tờ rơi, tờ gấp, poster, bảng khung, tranh ảnh, sách cho đối tượng có liên quan; treo băng rôn, khẩu hiệu... tuyên truyền về ATTP	Có	Không có
9	Ban hành quy chế hoặc chương trình phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ATTP với Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã	Có	Không có
10	Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, nói chuyện, hội nghị... phổ biến kiến thức về ATTP cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn xã	Có	Không có
11	Phát động các phong trào thi đua phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn	Có	Không có
12	Công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về ATTP, kết quả xử lý vi phạm; khen thưởng, động viên các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ ba: Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
13	Thực hiện kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm định kỳ hoặc đột xuất	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 02 tiêu chí "Đạt"
13.1	Ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất	Có	Không có

13.2	<i>Có danh sách cơ sở được kiểm tra, giám sát; biên bản kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất</i>	Có	Không có
13.3	<i>Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý được kiểm tra, giám sát theo quy định</i>	100%	Dưới 100%
14	Thực hiện xét nghiệm ATTP trong kiểm tra, giám sát về ATTP	Có 03/03 tiêu chí "Đạt"	Dưới 03 tiêu chí "Đạt"
14.1	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra, giám sát (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	Có	Không có
14.2	<i>Các mẫu xét nghiệm nhanh có kết quả không đạt yêu cầu được gửi mẫu đi kiểm nghiệm tại các đơn vị kiểm nghiệm (chỉ đánh giá đối với các xã được trang bị thiết bị, hóa chất xét nghiệm nhanh)</i>	100% mẫu được gửi đi kiểm nghiệm	Dưới 100%
14.3	<i>Có các biện pháp cảnh báo, truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm thực phẩm có kết quả kiểm nghiệm không đạt yêu cầu</i>	Có	Không có
15	Các hành vi vi phạm được áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm về ATTP theo quy định	Trên 80% các hành vi vi phạm bị xử lý	Từ 80% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ tư: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá "Đạt"	Dưới 100%
16	Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã thuộc diện phải cấp và đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (thuộc phân công quản lý của 03 ngành: Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Công Thương và phân cấp quản lý của: Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)	100%	Dưới 100%
17	Các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc ngành Nông nghiệp quản lý thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
18	Các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc ngành Công Thương quản lý không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh, thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống

19	Các cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng ban đầu nhỏ lẻ tự xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ về điều kiện an toàn thực phẩm	Có lưu hồ sơ tự kiểm tra, giám sát của trên 90% cơ sở	Từ 90% trở xuống
20	Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ khác quy định tại Quyết định 3912/2016/QĐ-UBND thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
Nhóm tiêu chí thứ năm: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
21	Các cơ sở giết mổ trên địa bàn có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP	100%	Dưới 100%
22	Các sản phẩm thực phẩm giết mổ đưa ra lưu thông trên thị trường được đóng dấu kiểm soát hoặc dán tem kiểm tra vệ sinh thú y	100%	Dưới 100%
23	Có cơ sở giết mổ tập trung xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt (<i>chỉ đánh giá đối với xã có quy hoạch cơ sở giết mổ tập trung</i>)	Có	Không có
Nhóm tiêu chí thứ sáu: Bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm, vật tư nông nghiệp trên địa bàn		100% các tiêu chí thành phần được đánh giá “Đạt”	Dưới 100%
24	Sản phẩm thực phẩm được sản xuất trên địa bàn	Có 03/03 tiêu chí “Đạt”	Dưới 03 tiêu chí “Đạt”
24.1	<i>Các sản phẩm thực phẩm sản xuất theo chuỗi giá trị an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định.</i>	Hoạt động hiệu quả, có đầu ra ổn định	Hoạt động không hiệu quả, có đầu ra không ổn định
24.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm của các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn được xác nhận nguồn gốc, xuất xứ</i>	100%	Dưới 100%
24.3	<i>Các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói hoàn chỉnh được sản xuất trên địa bàn thực hiện việc công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP trước khi đưa ra thị trường</i>	Trên 90%	Từ 90% trở xuống
25	Hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
25.1	<i>Giám sát việc sử dụng vật tư nông nghiệp của các hộ sản xuất thực phẩm trên địa bàn ít nhất 01 lần/vụ sản xuất</i>	Có giám sát	Không giám sát

25.2	<i>Thống kê, lập hồ sơ theo dõi các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn</i>	Có sổ thống kê, theo dõi	Không thống kê, theo dõi
Nhóm tiêu chí thứ bảy: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thực phẩm an toàn			
26	Chợ	Có 05/05 tiêu chí “Đạt”	Dưới 05 tiêu chí “Đạt”
26.1	<i>Chợ được công nhận chợ ATTP (chỉ đánh giá đối với xã có quy hoạch chợ ATTP)</i>	Có chợ được công nhận	Chợ không được công nhận
26.2	<i>Ban hành quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Ban quản lý chợ</i>	Có	Không có
26.3	<i>Ban hành Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Tổ giám sát chợ</i>	Có	Không có
26.4	<i>Thực hiện xét nghiệm nhanh sản phẩm thực phẩm được bày bán trong chợ</i>	Có	Không có
26.5	<i>Chợ tự phát trên địa bàn</i>	Không có	Có
27	Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	Có 02/02 tiêu chí “Đạt”	Dưới 02 tiêu chí “Đạt”
27.1	<i>Cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn được công nhận</i>	Có	Không có
27.2	<i>Các sản phẩm thực phẩm kinh doanh trong cửa hàng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng</i>	100%	Dưới 100%
Nhóm tiêu chí thứ tám: Bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống			
28	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và các tổ chức, cá nhân tổ chức sự kiện đã thực hiện ký cam kết bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
29	Bếp ăn tập thể được công nhận bảo đảm ATTP	100%	Dưới 100%
30	Các nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến tại bếp ăn tập thể có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	100%	Dưới 100%

Mẫu số 07:



TỜ TRÌNH
Đề nghị công nhận xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm
(Ban hành kèm theo Quyết định số 142/2017/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

VĂN PHÒNG
UBND TỈNH THANH HÓA
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
VỀ VỆ SINH ATTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-VPĐP

Thanh Hóa, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH
Về việc công nhận xã ... huyện... đạt tiêu chí ATTP năm ...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp trên);

Căn cứ Báo cáo số /BC-TTĐATTP ngày .../...../20.... của Tổ thẩm định xã đạt tiêu chí ATTP.

Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét công nhận các xã (có danh sách kèm theo) đạt tiêu chí ATTP năm ...

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo của Tổ thẩm định về thẩm định hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí ATTP của mỗi xã.
2. Kèm theo hồ sơ đề nghị công nhận của UBND huyện.

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét công nhận các xã trên đạt tiêu chí ATTP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT, ...

CHÁNH VĂN PHÒNG
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 08:

BÁO CÁO
Thẩm định hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 407/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

BCĐ VỀ QUẢN LÝ VSATTP
TỈNH THANH HÓA
TỔ THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm

BÁO CÁO
Thẩm định hồ sơ và kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí
an toàn thực phẩm của xã ... huyện ... năm ...

Thực hiện Quyết định số .../QĐ-BCĐ ngày.../.../... của... về việc thành lập Tổ thẩm định xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm, Tổ thẩm định báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí ATTP của xã ... huyện... năm ... cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Về hồ sơ:
2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí an toàn thực phẩm:

2.1. Nhóm tiêu chí 1:

- Đánh giá chung việc thực hiện tiêu chí:...
- Đề nghị khắc phục những tồn tại (nếu có):...
- Kết luận: ...

2.2 Nhóm tiêu chí...

(Kèm theo kết quả thẩm định chi tiết)

3. Đánh giá chung, những mặt đạt được, tồn tại hạn chế.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ
2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí an toàn thực phẩm

Tổng số tiêu chí ATTP của xã ... đã được thẩm định đạt tiêu chí ATTP tính đến thời điểm thẩm định là: ... /7 nhóm tiêu chí, đạt %.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nơi nhận:

- ...
- Lưu: VT, ...

TỔ TRƯỞNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 09:

Mẫu giấy công nhận xã đạt tiêu chí ATTP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

(Quốc huy)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
CÔNG NHẬN

Xã.....huyện.....tỉnh Thanh Hóa
Đạt tiêu chí an toàn thực phẩm năm

Quyết định số: /QĐ-UBND

ngày .../.../.....

Vào sổ số:

Thanh Hóa, ngày tháng ... năm.....

CHỦ TỊCH

Ghi chú:

1. Kích thước:

- Chiều dài: 640 mm, chiều rộng: 480 mm.
- Hoa văn bên trong: chiều dài 625 mm, chiều rộng 355 mm.

2. Chất liệu và định lượng: Giấy trắng, định lượng: 150g/m².

3. Hình thức: Xung quanh trang trí hoa văn màu, chính giữa phía trên in Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Nội dung:

- Dòng 1, 2: Quốc hiệu.

Khoảng trống

- Dòng 3: Thẩm quyền quyết định.
- Dòng 4: Công nhận
- Dòng 5: "xã/phường/thị trấn" .

Khoảng trống

- Dòng 6: Tên xã/phường/thị trấn được công nhận.
- Dòng 7: Kết quả công nhận.

Khoảng trống

- Dòng 8:
 - + Bên trái: Quyết định số, ngày, tháng, năm.
 - + Bên phải: Địa danh, ngày, tháng, năm.

- Dòng 9:

- + Bên trái: Số sổ vàng.
- + Bên phải: Thẩm quyền ký.

Khoảng trống (3,5 cm): chữ ký, dấu

- Dòng 10: Họ và tên người ký quyết định.
- Cỡ chữ trong nội dung, đơn vị tự quy định cho phù hợp, đảm bảo hình thức đẹp, trang trọng./.